

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
KHÁM, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KCB-VP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v đề nghị báo cáo nhanh các trường
hợp nhập viện điều trị liên quan đến sử
dụng thuốc lá điện tử và nung nóng

KHẨN

Kính gửi : - Các Bệnh viện/ Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh/ TP
- Bệnh viện trực thuộc Bộ/ ngành
(Danh sách tại trang 2, 3, 4 của công văn này)

Theo báo cáo nghiên cứu của Tổ chức Y tế thế giới và các tổ chức quốc tế, các sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng là các sản phẩm có nhiều tác hại đối với sức khỏe và có thể gây ra các tình trạng ngộ độc cấp tính, rối loạn tâm thần ở người sử dụng. Kết quả điều tra tại Việt Nam cho thấy tỷ lệ sử dụng các sản phẩm này đang gia tăng nhanh trong cộng đồng, đặc biệt là đối tượng thanh thiếu niên. Theo báo cáo của một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngày càng xuất hiện nhiều các trường hợp phải vào bệnh viện cấp cứu do ngộ độc sau khi sử dụng các sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng.

Đề chuẩn bị báo cáo của Bộ Y tế tại Phiên giám sát của Quốc hội năm 2024 đối với thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, dự kiến vào ngày 02/05/2024, để có cơ sở báo cáo Chính phủ và Quốc hội và đề xuất các giải pháp ngăn chặn kịp thời việc sử dụng các sản phẩm độc hại này, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh phối hợp với Quỹ Phòng chống tác hại của thuốc lá thực hiện thu thập số liệu Báo cáo nhanh về các trường hợp nhập viện điều trị liên quan đến sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh trong năm 2023.

Đề nghị các Đơn vị thực hiện báo cáo số liệu (theo mẫu gửi kèm tại trang 05 công văn này). Các Sở Y tế giúp triển khai công văn này đến các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý và là đầu mối tổng hợp báo cáo gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh. Báo cáo đề nghị gửi **trước ngày 19/04/2024** để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ (bản báo cáo có đóng dấu của đơn vị theo quy định và nhập số liệu báo cáo vào đường link: <https://redcap.link/qlkcb>).

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Văn Thuấn (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ Pháp chế (để p/h);
- Quỹ PCTHTL (để p/h);
- Lưu: VT, VP.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Khoa

DANH SÁCH NHẬN CÔNG VĂN**I. Bệnh viện**

1. Bệnh viện Bạch Mai
2. Bệnh viện Chợ Rẫy
3. Bệnh viện C Đà Nẵng
4. Bệnh viện Châm cứu Trung ương
5. Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương
6. Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ
7. Bệnh viện Phục hồi chức năng Trung ương
8. Bệnh viện E
9. Bệnh viện Hữu Nghị
10. Bệnh viện Trung ương Huế
11. Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
12. Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam
13. Bệnh viện K
14. Bệnh viện Phổi Trung ương
15. Bệnh viện 74 Trung ương
16. Bệnh viện Mắt Trung ương
17. Bệnh viện Nhi Trung ương
18. Bệnh viện Nội tiết Trung ương
19. Bệnh viện Phụ sản Trung ương
20. Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quỳnh Lập
21. Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa
22. Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Hà Nội
23. Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương TP. Hồ Chí Minh
24. Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương
25. Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1
26. Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2
27. Bệnh viện Thống Nhất

28. Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới
29. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức
30. Bệnh viện 71 Trung ương
31. Bệnh viện Nhiệt đới Trung ương
32. Bệnh viện Lão khoa Trung ương
33. Bệnh viện Da liễu Trung ương
34. Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương
35. Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
36. Bệnh viện Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh
37. Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
38. Bệnh viện 198 – Bộ Công an
39. Bệnh viện Giao thông vận tải
40. Bệnh viện Than Khoáng sản
41. Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp

II. Sở Y tế:

- | | |
|----------------|---------------|
| 1 Hà Nội | 33 Quảng Nam |
| 2 Hà Giang | 34 Quảng Ngãi |
| 3 Cao Bằng | 35 Bình Định |
| 4 Bắc Kạn | 36 Phú Yên |
| 5 Tuyên Quang | 37 Khánh Hòa |
| 6 Lào Cai | 38 Ninh Thuận |
| 7 Điện Biên | 39 Bình Thuận |
| 8 Lai Châu | 40 Kon Tum |
| 9 Sơn La | 41 Gia Lai |
| 10 Yên Bái | 42 Đắk Lắk |
| 11 Hoà Bình | 43 Đắk Nông |
| 12 Thái Nguyên | 44 Lâm Đồng |
| 13 Lạng Sơn | 45 Bình Phước |

- | | | | |
|----|----------------|----|-------------------|
| 14 | Quảng Ninh | 46 | Tây Ninh |
| 15 | Bắc Giang | 47 | Bình Dương |
| 16 | Phú Thọ | 48 | Đồng Nai |
| 17 | Vĩnh Phúc | 49 | Bà Rịa - Vũng Tàu |
| 18 | Bắc Ninh | 50 | TP. Hồ Chí Minh |
| 19 | Hải Dương | 51 | Long An |
| 20 | Hải Phòng | 52 | Tiền Giang |
| 21 | Hưng Yên | 53 | Bến Tre |
| 22 | Thái Bình | 54 | Trà Vinh |
| 23 | Hà Nam | 55 | Vĩnh Long |
| 24 | Nam Định | 56 | Đồng Tháp |
| 25 | Ninh Bình | 57 | An Giang |
| 26 | Thanh Hóa | 58 | Kiên Giang |
| 27 | Nghệ An | 59 | Cần Thơ |
| 28 | Hà Tĩnh | 60 | Hậu Giang |
| 29 | Quảng Bình | 61 | Sóc Trăng |
| 30 | Quảng Trị | 62 | Bạc Liêu |
| 31 | Thừa Thiên Huế | 63 | Cà Mau |
| 32 | Đà Nẵng | | |

**MẪU PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN BÁO CÁO NHANH
VỀ TRƯỜNG HỢP NHẬP VIỆN ĐIỀU TRỊ LIÊN QUAN ĐẾN SỬ DỤNG
THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ, THUỐC LÁ NUNG NÓNG NĂM 2023**

(Kèm theo Công văn số /KCB-VP ngày tháng năm 2024)

1. Tên cơ sở khám, chữa bệnh

.....

2. Nội dung báo cáo

a) Tổng số người bệnh phải nhập viện do sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng trong năm 2023: người bệnh

- Phân loại theo độ tuổi và theo giới tính như sau:

Nhóm tuổi	Số lượng nam	Số lượng nữ	Tổng
< 16			
16- 18			
18-24			
25-44			
45-64			
Từ 65 tuổi trở lên			
Tổng cộng			

- Thời gian sử dụng:

Sử dụng lần đầu tiên:.....người

Đã từng dùng một thời gian:.....người

- Có sử dụng thuốc lá thông thường không:

Có:.....người

Không:.....người

b) Kết quả điều trị:

- Số ngày điều trị trung bình đối với các trường hợp phải nhập viện do sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng: ngày.

- Kết quả cuối cùng:

Hồi phục:.....người

Xin về, xin chuyển tuyến:.....người

Di chứng:.....người

Tử vong:.....người

